TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày: 21-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;

2. Ông Phan Văn Thà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại Nhà văn hóa xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1998 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Thu Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: tại Bản án số 54/HSST/2018 ngày 15/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Thành Tr 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2021, đã nộp án phí và đã thi hành xong bồi thường thiệt hại, đã xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 16/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Thanh Tr, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp 1, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ Bùi Thị Thanh H và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 16/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2023 cho đến nay, có mặt.

3. Lê Chí Th, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2003 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp M, xã Tân Ph, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Trần Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 16/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Hoàng Tấn Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

2. Anh Lê Phú H, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp 1, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp D, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

4. Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp 1, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

5. Anh Phan Văn L, sinh năm 1987; nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

7. Ông Đặng Văn L, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp Trại B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp 1, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

2. Anh Phan Trung D, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu phố Ninh Tr, phường Ninh S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền mua ma túy sử dụng và chơi game, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 4/2023 đến ngày 15/7/2023, Trần Thanh Tr; Nguyễn Thành Tr và Lê Chí Th bàn bạc thống nhất đi trộm tài sản, Tr sẽ giao xe mô tô biển số 70H1 – 173.26 cho Tr điều khiển chở Th đi tìm tài sản của người khác để sơ hở thì thực hiện việc lấy trộm. Cũng trong khoảng thời gian trên Tr, Tr, Th cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 17/4/2023, T được Tr giao xe để chở Th đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Nguyễn Hoàng Tấn Đ, sinh năm 1992, ngụ ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 cây linh sam sông hinh, cao 40cm, chu vi gốc khoảng 32cm, trồng trong chậu để trước tiệm điện lạnh. Tr là người vào lấy trộm cây này. Tr mang về nhà cất giấu và bán cho người đi mua cây kiểng dạo với số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 5/2023, T được T giao xe để chở Th đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Lê Phú H, sinh năm 1990, ngụ ấp M, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 cây bằng lăng, có dáng ngã, cao khoảng hơn 30cm, dài khoảng 50cm, chu vi gốc 30cm trồng trong chậu để trước nhà. Tr là người vào lấy trộm cây bằng lăng này. Sau đó các bị cáo mang về nhà bán cho Tr với số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 17/6/2023, T được Tr giao xe để chở Th đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Nguyễn Hoàng Tấn Đ, sinh năm 1992, ngụ ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 cây mai vàng, đã tỉa cành, cao 50cm, chu vi gốc 25cm, trồng trong chậu để trước tiệm điện lạnh. T là người vào lấy trộm cây mai này. T mang về nhà cất giấu và bán cho người đi mua cây kiểng dạo với số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng đầu tháng 7/2023, T được Tr giao để chở Th đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1977, ngụ ấp D, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh phát hiện 01 cây mai vàng, đã tỉa cành được anh Tr trồng trong chậu trước nhà. Các bị cáo nhổ trộm cây mai này, sau đó T mang về nhà bán cho Tr với giá 300.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/7/2023, Tr giao cho bị can T điều khiển chở theo Th đi tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, T chở bị can Th đi đến nhà bà Phạm Ngọc H, sinh năm 1982, ngụ ấp M, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, các bị cáo phát hiện 02 con gà (01 con gà trống nòi và 01 con gà trống che) được bà H nhốt trong giỏ bội để trước nhà. T là người vào trộm 02 con gà. Sau đó, Th điều khiển xe chở T đi về hướng thị trấn T để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực thị trấn T thì bán 02 con gà cho người thanh niên lạ mặt đi đường không quen biết với giá 600.000 đồng.

Lần thứ sáu: Cùng ngày 15/7/2023, khi bán gà có tiền, T, Th đi đến quán ăn của ông Đặng Văn L sinh năm 1967, ngụ ấp Trại B, xã Tân Ph, huyện T, tỉnh Tây Ninh để ăn uống Tại đây, T nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A77s, màu đen, ông L để cắm sạc tại quầy bán thức ăn nên nảy sinh ý định lấy trộm. T viện lý do mượn điện thoại ông L gọi cho bạn nhưng thực chất để biết mật khẩu mở máy. Sau khi ăn xong, các bị cáo tiếp tục đi về hướng thị trấn t để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến quán cà phê 1993 của ông Phan Văn L, sinh năm 1987, ngụ khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì cả hai phát hiện cây quạt điện hiệu LIFAN, màu đen được anh L để trong quán nước. T dừng xe để Th vào lấy trộm chiếc quạt mang đi.

Lần thứ bảy: Cùng ngày 15/7/2023, khi đi khỏi quán nước trên khoảng 200 mét thì cả hai phát hiện 01 bịch thịt heo để trên bàn bán hủ tíu, trước nhà bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1974, ngụ khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh không có người trông coi. Th vào lấy bịch thịt heo này. T chở Th ôm theo chiếc quạt máy, bịch thịt heo đi về.

Lần thứ tám: Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày 15/7/2023, các bị cáo Tvà Th đi đến quán hủ tíu của ông Đặng Văn L thì phát hiện không có người trông coi. T dừng xe lại để Thanh đến chổ chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A77S ông L để tại quầy bán hủ tíu. T ra hiệu cho Th lấy điện thoại di động. Sau khi lấy được tài sản, các bị cáo để lại chiếc quạt máy tại quán bán hủ tiếu của ông Đặng Văn L. Các bị can mang điện thoại di động và bịch thịt heo về nhà Tr để cất giấu. Tại đây, Tr nhìn thấy, biết các bị cáo Tr và Th vừa đi trộm cắp được bịch thịt heo và điện thoại di động. Tr mang bịch thịt heo đi bán cho bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965, ngụ ấp M, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh (là mẹ ruột của Tr) tại chợ Mỏ C với số tiền 300.000đồng. Tr giữ lại 100.000 đồng, đưa cho T 200.000 đồng.

Các bị cáo ngủ tại nhà Tr đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T chở Th mang chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A77s trộm được đi đến tiệm điện thoại di động Trung D của ông Phan Trung D, sinh năm 1982, ngụ khu phố Ninh Tr, phường Ninh S, thành phố T bán được 2.500.000 đồng. Các bị can chia tiền bán điện thoại, T được 1.200.000 đồng, Th được 1.300.000 đồng.

Trên đường về, T, bỏ ra 200.000 đồng, Th bỏ ra 400.000 đồng. Tổng cộng là 600.000 đồng mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực gần Tòa án tỉnh Tây Ninh, T dừng lại cặp đường mua nước của người phụ nữ bán nước dạo và mượn điện thoại của người bán nước gọi cho thanh niên tên Ph (không rõ nhân thân) để mua ma túy. Người bán ma túy hẹn các bị can đến khu vắng người thuộc địa bàn xã Bình M, thành phố T để lấy ma túy. Các bị cáo mua 01 bịch ma túy của Ph với số tiền 600.000 đồng. Sau đó, Tchở Th mang bịch ma túy về nhà Tr. Tại đây, các bị cáo T, Tr, Th ngồi nói chuyện thì có Trương Thành V, sinh năm 1980 và Đặng Văn H, sinh năm 1976, cùng ngụ ấp M, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Cao Văn A, sinh năm 1990, ngụ ấp 3, xã Trà V, huyện T, tỉnh Tây Ninh là bạn bè quan biết các bị can đến. Lúc này Tr dẫn các bị can T, Thh cùng V, H và A vào phòng ngủ của mình, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng đưa cho Th đổ bịch ma túy mà T và Th mới mua vào bộ dụng cụ sử dụng. Các bị cáo cùng tất cả những người có mặt nói trên thay phiên nhau sử dụng ma túy liên tục đến khoảng 15 phút sau thì hết ma túy. Các bị cáo Tr, T, Th sử dụng số tiền bán tài sản trộm cắp có được, các bị cáo mua thẻ cào điện thoại để nạp game bắn cá chơi thua hết.

Kết quả xét nghiệm: Đặng Văn H, Trương Thành V, Cao Văn A, Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th đều dương tính với chất ma túy.

Kết quả định giá tài sản:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS, ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Tân Biên, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A77s, màu đen, số Imei 1: 866996066797491, số Imei2: 866996066797483, thời điểm định giá ngày 15/7/2023 có giá là 5.976.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 60/KL-HĐĐGTS, ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Tân Biên, kết luận:

+ 01 cây linh sam sông hinh, trồng trong chậu gốm màu xanh, cao 40cm, chu vi gốc 32cm. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 17/4/2023 có giá là 1.700.000đồng.

+01 cây mai vàng, trồng trong chậu bị nhổ ra ngoài, đã tỉa cành, cao 50cm, chu vi gốc 25cm. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 17/6/2023 có giá là 300.000 đồng

+ 01 cây bằng lăng, trồng trong chậu bị nhổ ra ngoài, có dáng ngã, cao khoảng hơn 30cm, dài khoảng 50cm, chu vi gốc 30cm. Tại thời điểm bị mất trộm tháng 5/2023 có giá là 1.000.000 đồng.

+ 01 cây mai vàng, trồng trong chậu bị nhổ ra ngoài, đã tỉa cành, cao 60cm, chu vi gốc 20cm. Tại thời điểm bị mất trộm tháng 7/2023 có giá là 250.000 đồng

+01 con gà che trống, màu đỏ đen, trọng lượng 1,5kg. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 15/7/2023 có giá là 180.000 đồng.

+ 01con gà nòi trống, màu nâu, trọng lượng 3kg. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 15/7/2023 có giá là 300.000đồng.

+ 01 cây quạt công nghiệp hiệu Lifan. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 15/7/2023 có giá là 600.000 đồng.

+ 01 bịch thịt heo, gồm: 2kg thịt xay, 6kg xương, 3kg thịt đùi, 3,5kg thịt cốt lết và ba rọi. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 15/7/2023 có giá là 1.050.000đồng.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 70H1-173.26, số máy 1DR1-101139, số khung CN1DR10DY101122, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nozza, màu đỏ.

* Trách nhiệm dân sự:

Ông Đặng Văn L đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A77s nên Ông L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bà Nguyễn Thị Kim X đã nhận được số tiền 1.050.000 đồng của bà Trần Thị D là mẹ ruột bị can Trần Thanh Tr bồi thường thiệt hại tài sản là bịch thịt, xương heo. Bà X không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Phan Văn L đã nhận lại tài sản là chiếc quạt máy hiệu Lifan. Ông L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Lê Phú H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là cây bằng lăng. Ông Hiếu không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Nguyễn Hoàng Tyêu cầu bồi thường theo kết luận định giá 01 cây mai vàng, đã tỉa cành, cao 60cm, chu vi gốc 20cm với số tiền là 250.000 đồng.

Ông Nguyễn Hoàng Tấn Đ yêu cầu bồi thường theo kết luận định giá 01 cây mai vàng, đã tỉa cành, cao 50cm, chu vi gốc 25cm với số tiền 300.000 đồng và 01 cây linh sam sông hinh, trồng trong chậu, cao 40cm, chu vi gốc 32cm với số tiền 1.700.000 đồng.

Bà Phạm Ngọc H yêu cầu bồi thường theo kết luận định giá 01 con gà che trống, màu đỏ đen, trọng lượng 1,5kg với số tiền 180.000 đồng và 01 con gà nòi trống, màu nâu, trọng lượng 3kg với số tiền 300.000 đồng.

Ông Phan Trung D yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng

Các bị cáo chưa bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng Tr, ông Nguyễn Hoàng Tấn Đ, bà Phạm Ngọc H và ông Phan Trung D.

* Kê biên tài sản: Các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTB, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr, Lê Chí Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh T, Lê Chí Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

4. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh Tr.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Chí Th mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

6. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Chí Th mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Chí Th.

Buộc các bị cáo bồi thường cho các bị hại và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Thxin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Thanh Tr không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/7/2023, tại ấp Trại B, xã Tân Ph, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thành T và Lê Chí Th đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại OPPO A77S của ông Đặng Văn L trị giá 5.976.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Trần Thanh Tr, Nguyễn Thành T và Lê Chí Th bàn bạc, thống nhất Trần Thanh Tr giao xe mô tô biển số 70H1-173.26 cho Nguyễn Thành T, Lê Chí Th để T và Th đi trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 17/4/2023 đến ngày 15/7/2023, trên địa bàn ấp Gò Đ, ấp 1, ấp D thuộc xã Mỏ C và khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Trần Thanh Tr giao xe cho Nguyễn Thành T chở Lê Chí Th lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Hoàng Tấn Đ 01 cây linh sam sông hinh trị giá **1.700.000 đồn**g và 01 cây mai vàng **trị giá 300.000 đồng**; 01 cây bằng lăng của anh Lê Phú H trị giá **1.000.000 đồng**; 01 cây mai vàng của anh Nguyễn Hoàng Tr trị giá **250.000 đồng**; của chị Phạm Ngọc H 01 con gà che trống trị giá **180.000 đồng** và 01 con gà nòi trống **trị giá 300.000 đồng**; 01 bịch thịt heo gồm: 02 kg thịt xay, 06 kg xương, 3 kg thịt đùi, 3,5 kg thịt cốt lết và ba rọi của chị Nguyễn Thị Kim X **trị giá 1.050.000 đồng**; 01 cây quạt công nghiệp hiệu Lifan của anh Phan Văn L **trị giá 600.000 đồng**. Tổng cộng tài sản bị chiếm đoạt **trị giá 11.356.000 đồng.** Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Trvà Lê Chí Th đã có đủ yêu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vào ngày 15/7/2023, tại nhà của Trần Thanh Tr thuộc ấp 1, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th đã chuẩn bị ma túy, bộ sử dụng ma túy cho Trương Thành V, Đặng Văn H và Cao Văn A sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Các bị cáo tổ chức cho 03 người nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng*"Đối với 02 người trở lên"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSTB, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T là người đã từng bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người rủ rê bị cáo Tr, Th và trực tiếp thực các hành vi trộm cắp tài sản, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử bị cáo T mức án cao nhất.

Bị cáo Trần Thanh Tr là người giao xe cho bị cáo T và Th đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử bị cáo Tr và Th mức án ngang bằng nhau nhưng thấp hơn bị cáo T.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo:

Tình tiết tặng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo Trần Thanh Tr, Lê Chí Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Thành T thành khẩn khai báo. Bị cáo Trần Thanh Tr đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, bị cáo Trần Thanh Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Thđược hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành Tcó nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không sửa chữa những sai phạm của mình.

[7] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về bồi thường thiệt hại:

Gia đình bị cáo Trần Thanh Tr đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Kim X số tiền 1.050.000 đồng, chị X không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

Các bị hại Phan Văn L, Lê Phú H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

Cần buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th liên đới bồi thường cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể như sau:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Phan Trung D số tiền 2.500.000 đồng. Trong đó: bị cáo Tr bồi thường cho anh D số tiền 1.200.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho anh D số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho anh D số tiền 300.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Tấn Đ số tiền 2.000.000 đồng. Trong đó: bị cáo T bồi thường cho anh Đsố tiền 1.000.000 đồng, bị cáo Thanh bồi thường cho anh Đ số tiền 700.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho anh Đ số tiền 300.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Trsố tiền 250.000 đồng. Trong đó: bị cáo T bồi thường cho anh Tr số tiền 100.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho anh Tr số tiền 100.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho anh Tr số tiền 50.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị Phạm Ngọc H số tiền 480.000 đồng. Trong đó: bị cáo T bồi thường cho chị H số tiền 200.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho chị H số tiền 200.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho chị H số tiền 80.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bồi thường là 2.500.000 đồng; số tiền bị cáo Th bồi thường là 2.000.000 đồng; số tiền bị cáo Tr bồi thường là 730.000 đồng.

[9] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70H1-173.26, số máy 1DR1-101139, số khung CN1DR10DY101122, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nozza, màu đỏ, đây là xe của bà Nguyễn Thị D (mẹ của bị cáo Tr), bà D không biết bị cáo Tr giao xe cho bị cáo T, Th để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bà D.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr, Lê Chí Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr, Lê Chí Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

1.2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Thành T chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

1.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

1.4. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Trần Thanh Tr chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

1.5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Chí Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

1.6. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Chí Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Lê Chí Th chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/7/2023.

2. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr và Lê Chí Th liên đới bồi thường cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể như sau:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Phan Trung D số tiền 2.500.000 đồng. Trong đó: bị cáo Tbồi thường cho anh Dsố tiền 1.200.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho anh D số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho anh D số tiền 300.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Tấn Đ số tiền 2.000.000 đồng. Trong đó: bị cáo T bồi thường cho anh Đ số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo Th bồi thường cho anh Đ số tiền 700.000 đồng; bị cáo T bồi thường cho anh Đ số tiền 300.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Tr số tiền 250.000 đồng. Trong

đó: bị cáo T bồi thường cho anh Tr số tiền 100.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho anh Tr số tiền 100.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho anh Tr số tiền 50.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí Th và Trần Thanh Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho chị Phạm Ngọc H số tiền 480.000 đồng. Trong đó: bị cáo T bồi thường cho chị H số tiền 200.000 đồng; bị cáo Th bồi thường cho chị H số tiền 200.000 đồng; bị cáo Tr bồi thường cho chị H số tiền 80.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T bồi thường là 2.500.000 đồng; số tiền bị cáo Th bồi thường là 2.000.000 đồng; số tiền bị cáo Tr bồi thường là 730.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị D: 01 xe mô tô biển số 70H1-173.26, số máy 1DR1-101139, số khung CN1DR10DY101122, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nozza, màu đỏ.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Thanh Tr, Lê Chí Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án ./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.(P)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương